SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07/TB-BVYDCT

Hạ Long, ngày 24 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v mời báo giá Vật tư y tế dùng chung và kim các loại phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Quảng Ninh năm 2025

Kính gửi: Các nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Y dược cổ truyền đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu mua sắm vật tư y tế dùng chung và kim các loại phục vụ công tác chuyên môn năm 2025, nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Quảng Ninh (Địa chỉ: Phường Hồng Hà, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh).

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Tổ mua sắm – Phòng Kế hoạch tổng hợp - Bệnh viện Y dược cổ truyền Quảng Ninh (Địa chỉ: phường Hồng Hà, tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).
- Họ tên người nhận báo giá: Nguyễn Đức Việt
- Điện thoại: 0968363540
- Nhận qua Email: tomuasam.ydctqn@gmail.com

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Đến hết 16h30 ngày 06/03/2025

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lựa của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá

II. Nội dung yêu cầu báo giá.

1. Thông tin dịch vụ: Phụ lục I đính kèm.

2. Hồ sơ gửi kèm 01 bộ gồm:

- Bản cứng Giấy phép kinh doanh (có đóng dấu công ty hoặc công chứng)
- Bản cứng phụ lục 2 (Bản chính được ký đóng dấu phát hành bởi người đại diện theo pháp luật)
- Các tài liệu liên quan khác

3. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Quảng Ninh – Phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Do nhu cầu cấp thiết về mua sắm vật tư y tế dùng chung và kim các loại phục vụ hoạt động khám chữa bệnh của Bệnh viện năm 2025, kính đề nghị các công ty có khả năng, nhu cầu cung ứng hàng hóa nhanh chóng cung cấp thông tin để bên Bệnh viện tiến hành các thủ tục tiếp theo.

Scanned with CamScanner

** Ghi chú: Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm về pháp lý, lĩnh vực kinh doanh được phép thực hiện theo phạm vi hoạt động và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.*

Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng KHTH (Tổ CNTT đăng tải);
- Lưu: VT, KHTH

Giám đốc

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN Y - DƯỢC CỔ TRUYỀN TỈNH QUẢNG NINH

Vũ Thị Mai

Scanned with CamScanner

PHỤ LỤC I

(Kèm theo thư mời ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Quảng Ninh)

DANH MỤC HÀNG HÓA

STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Yêu cầu kỹ thuật tham khảo)	ĐVT	Số lượng
1	Ống nghiệm EDTA	- Chất liệu: Nhựa PP hoặc tương đương. - Kích thước 12x75 mm. - Thân ống màu trắng trong suốt, có nắp là nút cao su bọc nhựa. - Trong chứa dung dịch muối Dipotassium EDTA không màu.	Ống	8.500
2	Ống nghiệm Heparin	- Chất liệu ống: Nhựa PP hoặc tương đương - Kích thước 12-13mmx75mm, - Có nắp bọc cao su duy trì chân không - Hóa chất bên trong: Heparin lithium - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Ống	9.000
3	Bông y tế thấm nước	Nguyên liệu: 100% Cotton; Không dùng chất tạo màu trắng; Khả năng giữ nước: Trung bình 5g bông giữ được ≥100g nước; Tốc độ chìm ≤ 8s; Chất tan trong nước: không quá ≤ 0,5%; Giới hạn acid-kiềm: cả 2 dung dịch không có màu hồng; Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Kg	283
4	Bơm tiêm nhựa 5 ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 5 ml các loại: Đầu xoắn và đầu thường, cỡ kim 23G x 1", 25G x 1". Pít tông có khía bẻ gãy, không chứa DEHP. kim được làm bằng thép không gỉ, đầu kim vát, sắc, không có gờ. Được tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	176.700
5	Cồn 70 độ	Thành phần: Ethanol 70%	Lít	1.454
6	Găng khám bệnh các cỡ	- Chất liệu: Latex tự nhiên. - Kích thước: có nhiều size. Chiều rộng: 70mm - 110mm. Chiều dài 240mm (±10mm). - Độ dày ≥0,08mm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Đôi	8.760
7	Găng phẫu thuật (7.0 &7.5)	- Chất liệu: mủ kem latex ly tâm tự nhiên. - Độ dài 280mm (±10mm). Độ dày ≥ 0,1mm. - Được tiệt trùng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Đôi	2.700

Scanned with CamScanner

STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Yêu cầu kỹ thuật tham khảo)	ĐVT	Số lượng
8	Gel siêu âm	Gel sử dụng trong siêu âm. Không gây mẩn cảm hoặc rát da, gel trong, tan hoàn toàn trong nước, độ PH trong khoảng 6.5-7.5. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Can	88
9	Nilon đóng túi sắc máy	Chiều dài 350 đến 400 mét, khổ ngang 10cm. Bộ đóng gói được 2.400 túi với dung tích 100ml/túi. Bộ 2 cuộn. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, CFS	Cuộn	120
10	Băng dính 2,5cm x 5m	- Băng dính: Chất liệu phần nền vải lụa cellulose acetate, Chất keo oxyd kẽm không dùng dung môi. Lõi nhựa. - Kích thước 2,5cm x 5m. - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485, CE	Cuộn	218
11	Chloramine	Bột khử khuẩn ≥ 25% Chlor hoặc các hợp chất chứa Chlor	Kg	69
12	Gạc phẫu thuật 10x10cmx8 lớp	Thành phần: Gạc được dệt từ sợi 100% Cotton Tẩy trắng bằng oxy già, không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Detrix. Tốc độ hút nước ≤ 8giây. Độ trắng ≥ 80%. Độ pH: trung tính. Được tiệt trùng. Kích thước 10cm x 10cm x 8 lớp. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485	Cái	2.570
13	Dây thở oxy 2 đường các cỡ người lớn	Chất liệu nhựa y tế, chiều dài ≥ 220cm. Dây oxy 2 nhánh, chống gẫy gập tắc nghẽn, viền ống thiết kế tròn. Được tiệt trùng. Có bao chứa an toàn đi kèm. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	213
14	Dung dịch rửa vết thương	Thành phần: NaCl 0,9%. Dung dịch dùng để rửa vết thương. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485:2016	Chai	1.730
15	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	Chlorhexidine Digluconate 0,5% (v/v); Ethanol 80% (v/v); Isopropyl alcohol (Isopropanol) 7.2% (v/v) và các chất phụ gia, chất dưỡng da	Chai	800
16	Gel bôi trơn	Gel bôi trơn tan trong nước, dễ dàng làm sạch, không chứa tạp chất, dầu và chất nhờn, không độc hại và không có mùi. Đã được tiệt trùng. Tuýp ≥ 82g Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Tuýp	47
17	Khẩu trang 3 lớp	Khẩu trang 3 lớp bao gồm 2 lớp vải không dệt không thấm nước: 100% Olefin hoặc Polypropylene, giấy lọc (lớp giữa), dây đeo, gọng nhựa. Được tiệt trùng.	Hộp	212
18	Túi đựng nước tiểu	Làm bằng vật liệu nhựa, có khóa vặn ¾ vòng, dây dẫn dài 0,75 m, chống	Túi	84

Scanned with CamScanner

STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Yêu cầu kỹ thuật tham khảo)	ĐVT	Số lượng
		trào ngược có lỗ treo, không gây độc hại không gây kích ứng. Có vạch chia dung tích. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		
19	Dây GARO	Làn từ cotton, có gai dính hai đầu, kích thước 2,5x3 cm.	Cái	154
20	Dây ống thông tiểu Sonde foley 2 nhánh 16Fr	Sonde Foley 2 nhánh. Số 16. Chất liệu cao su thiên nhiên có phủ silicon, bóng 30ml, 2 nhánh, chất liệu không có chất DEHP. Tiêu chuẩn (ISO 13485, CE) hoặc tương đương	Cái	89
21	Sonde hút dịch số 12	6 ≤ Cỡ ≤ 16 (tối thiểu 5 cỡ). Ống dài ≥ 50 cm. Có ≥ 2 mắt phụ. Có đầu để kết nối với các thiết bị phụ trợ.	Cái	52
22	Phim laser 35cm x 43cm dùng cho máy in phim của dòng TX55/Trimax/Mỹ	- Kích cỡ: 14x17in (35x43cm) - Lựa chọn các kích cỡ phim với lớp nền xanh, độ dày 7 mil. - Có thể lưu trữ hình ảnh được hơn 100 năm ở nhiệt độ dưới 25°C, độ ẩm 30-50%R - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CE; FDA	Hộp	1
23	Phim Xquang 10x12 (dùng cho máy in DRYSTAR 5302)	Kích thước: 10 inch x 12 inch. Dòng phim thang xám kỹ thuật số trực tiếp thế hệ thứ 2 Đậm độ quang học ≥ 3.2 Nền PET dày ≥168 µm, phủ lớp muối bạc Tính chất nhạy nhiệt nhằm thay phim dễ dàng dưới môi trường sáng thông thường Chứng nhận ISO 13485, ISO 9001, CE Phù hợp với các dòng máy in Drystar	Tờ	300
24	Giấy điện tim 6 cần	Dùng cho máy điện tim 6 cần Kích thước: 110mm x 140mm x 143sheet, Dạng tập. TCCL: EN ISO 13485	Tập	300
25	Viên nén khử khuẩn	- Thành phần tối thiểu gồm: Dichloroisocyanurate (Troclosen Sodium). Viên nén, dạng sủi tan trong nước tạo dung dịch có độ pH acid. - Quy cách: Hộp 100 viên. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Viên	7.400

Scanned with CamScanner

STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Yêu cầu kỹ thuật tham khảo)	ĐVT	Số lượng
26	Dung dịch khử khuẩn dụng cụ y tế loại 1 lít	-Thành phần: Didecyl dimethyl ammonium chloride 10%, Poly, hydrochloride 1,5%, chất hoạt động bề mặt, chất chống ăn mòn, hương liệu, nước.. - Làm sạch và tiền khử khuẩn các dụng cụ nội khoa, ngoại khoa, dụng cụ không chịu nhiệt và dụng cụ nội soi	Lít	27
27	Dung dịch tẩy rửa và khử nhiễm dụng cụ	2% Glutaraldehyde, pH=6 khử khuẩn mức độ cao dụng cụ nội soi và các dụng cụ không chịu nhiệt. Dung dịch pha sẵn không cần hoạt hóa. pH = 6. Diệt khuẩn theo tiêu chuẩn EN 14561, diệt nấm theo tiêu chuẩn EN 14562, diệt virus theo tiêu chuẩn EN 14476 +A1 và diệt MycobacteriaL.	Can	17
28	Chỉ khâu liền kim không tiêu đơn sợi Polyamide số 3/0, dài 75 cm	Chỉ không tiêu tổng hợp đơn sợi Polyamide, số 3/0, sợi chỉ dài ≥ 75cm, kim thân tam giác, độ cong kim 3/8 vòng tròn, dài 24mm. Được tiệt trùng. Đóng gói vô trùng từng sợi. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE	Sợi	60
29	Chỉ khâu liền kim không tiêu đơn sợi Polyamide số 5/0, dài 75 cm	Chỉ không tiêu tổng hợp đơn sợi Polyamide, số 5/0, sợi chỉ dài ≥ 75cm, kim thân tam giác, độ cong kim 3/8 vòng tròn, dài 24mm. Được tiệt trùng. Đóng gói vô trùng từng sợi. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE	Sợi	12
30	Băng ngón tay 19mm x 72mm	Băng vải, chất liệu Viscose và Polyamide co giãn, không thấm nước, vô trùng, phủ lớp lưới polyethylene không gây dính, keo oxid kẽm, ở giữa được phủ lớp chống dính polyethylene. Được đựng trong từng bao riêng. Kích thước: Băng: 19mm x 72mm (±10%); Gạc: 13mm x 23mm (±10%). Được tiệt trùng.	Hộp	1
31	Dây truyền dịch có kim cánh bướm	- Dây truyền dịch có kim 2 cánh bướm có van khoá điều chỉnh; - Van thoát khí có màng lọc khí vô khuẩn; - Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luồn. - Buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch, thể tích ≥ 8,5ml. - Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC hoặc tương đương; - Chiều dài dây dẫn ≥1500mm. - Được tiệt trùng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Bộ	330
32	Mũ phẫu thuật	- Chất liệu: vải không dệt. Vành co giãn. - Được tiệt trùng;	Cái	560
33	Dung dịch rửa tay thường quy	Thành phần tối thiểu gồm: Chlorhexidine Digluconate 2% (w/v); Sodium	Chai	150

Scanned with CamScanner

STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Yêu cầu kỹ thuật tham khảo)	ĐVT	Số lượng
		lauryl Ether Sulfate; Sodium lauryl Benzene Sulfonate. Chất dưỡng da giữ ẩm: Glycerine; Polyquatium 7 (merquate 550); sorbitol, hương liệu. Quy cách đóng gói: Chai 500ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 13485:2016		
34	Đầu côn không lọc cho pipet 1000uL	Chất liệu được sản xuất bằng nhựa PP chính phẩm chất lượng cao không chứa kim loại. Lưu trữ: 4-30°C. Chứng chỉ: CE, ISO 13485, FSC.C110	Túi	2
35	Chỉ thị nhiệt hấp ướt	- Kích thước: 18 mm x 50 m - Vạch chỉ thị đổi màu sau khi qua tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn: ISO 13485:2016; FDA; ISO 11140-1:2014	Cuộn	5
36	Chỉ thị nhiệt hấp khô	Chiều dài: 50m, rộng ≥1,8cm	Cuộn	5
37	Ống Eppendorf	- Chất liệu: Nhựa PP hoặc tương đương. - Dung tích mẫu 1.5ml. - Chịu được lực ly tâm 16.000 RPM, nhiệt độ (-196) - 120 độ C (đun sôi được).	Túi	5
38	Mask (mặt nạ) thở oxy	- Chất liệu: Nhựa PVC hoặc tương đương - Dây dẫn có chiều dài ≥ 2m - Kẹp mũi điều chỉnh được - Gồm 01 chụp mask + 01 dây chun - Được tiệt trùng	Bộ	22
39	Gạc củ ấu	- Gạc có cấu trúc hình củ ấu - Chất liệu từ 100% sợi cotton hút nước, có độ thấm hút cao. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1.600
40	Giấy in nhiệt	Giấy in hoá đơn K80 Kích thước: K80x45mm	Cuộn	10
41	Gạc hút	Thành phần: Gạc được dệt từ sợi 100% Cotton. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Detrix. Tốc độ hút nước ≤ 5 giây. Chất tan trong nước < 0,5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng ≥ 80% (± 10%). Hàm lượng chất béo ≤ 0,5%. Kích thước: khổ 0,8m. 100 mét/tệp. Đạt tiêu chuẩn: (ISO 13485, 9001) hoặc tương đương	Mét	20
42	Băng cuộn y tế 10cm x5m	Thành phần: Gạc được dệt từ sợi 100% Cotton. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Detrix, không có xơ mùn và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước ≤ 5 giây, Chất tan trong nước < 0,5%. Độ pH: trung tính.	Cuộn	198

Scanned with CamScanner

STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Yêu cầu kỹ thuật tham khảo)	ĐVT	Số lượng
		Độ trắng ≥ 80%. Hàm lượng chất béo ≤ 0,5%. Kích thước 10cm x 5m. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485		
43	Cồn 96 độ (96)	Dùng sát trùng dụng cụ	Lít	532
44	Tinh dầu xả nguyên chất	Tinh dầu xả, chai 500ml	Chai	236
45	Dung dịch khử khuẩn dụng cụ Cidex	Thành phần: 0,55% Ortho- Phthalaldehyde, pH ≥7, dung dịch sẵn sàng sử dụng (không cần hoạt hóa). Khử khuẩn mức độ cao trong 5 phút. Đạt tiêu chuẩn diệt khuẩn EN 14561, EN 14562, EN 17111 và EN 14563.	Can	5
46	Chỉ khâu liền kim Vicryl 2.0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 2/0 dài 75cm, kim tròn đầu tròn SH Plus, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim, bằng hợp kim chuyên dụng gồm Niken, Titan, crome, Molypden, dài 26mm 1/2 vòng tròn. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE, CFS.	Sợi	120
47	Dung dịch sát khuẩn Betadin (Cồn I ốt)	Thành phần,hàm lượng của hoạt chất: 10%w/v povidone iodine tương đương với 1% w/v iodine tự do. Có phiếu kiểm định thành phần của cơ quan chức năng, phiếu khảo nghiệm viện vệ sinh dịch tễ trung ương. Quy cách đóng gói: Chai ≥ 500ml	Chai	22
48	Đầu côn có lọc cho pipet 1000uL	Đầu hút pipet đa năng có bộ lọc 1000 µl Xếp chồng, Vô trùng	Hộp	3
49	Đầu côn có lọc cho pipet 100uL	Đầu hút pipet đa năng có bộ lọc 100 µl Xếp chồng, Vô trùng	Hộp	3
50	Ống Hitachi 3ml	Vật liệu polymer PS. Dung tích 3ml. Màu sắc trong suốt.	Cái	1.000
51	Quả bóp cho máy đo huyết áp cơ	Tương thích với máy đo huyết áp ALPK2/ALKATO – Nhật Bản	Quả	20
52	Gel khô siêu âm	Megasonic	Hộp	6
53	Chỉ khâu liền kim 3.0	Chỉ tiêu chậm đa sợi collagen tinh khiết lấy từ huyết thanh bò nhuộm với muối chrome. Chỉ số 3/0, sợi chỉ dài ≥ 75cm. Kim thép không rỉ, được phủ silicone, kim tròn đầu tròn, độ cong kim 1/2 vòng tròn, dài 26mm. Đóng gói vô trùng từng sợi. Đạt tiêu chuẩn (ISO 13485, CE) hoặc tương đương	Sợi	40
54	Nẹp cổ	Làm từ chất liệu mềm, nhẹ. Gồm 2 mảnh riêng biệt được gắn với nhau bởi băng nhám dính, sản phẩm có những lỗ nhỏ giúp thoáng khí. TCCL: ISO 13485:2016	Cái	4
55	Nẹp xương đùi	Nẹp xương đùi người lớn Nguyên liệu: gỗ bọc vải y tế	Bộ	1
56	Nẹp cẳng chân	Vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí, vải tricot. Khóa Velcro,	Bộ	1

Scanned with CamScanner

STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Yêu cầu kỹ thuật tham khảo)	ĐVT	Số lượng
		nẹp hợp kim nhôm.		
57	Nẹp cánh tay	Chất liệu: Vải dệt kim, vải có lỗ thoáng khí. - Băng nhám dính (khóa Velcro), nẹp hợp kim nhôm	Cái	1
58	Nẹp cẳng tay	Vật liệu: vải tự dính, mút xốp, vải cotton, thanh nẹp hợp kim nhôm uốn định hình và thanh nẹp đàn hồi. TCCL: ISO 13485:2016	Bộ	1
59	Huyết áp đồng hồ	Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20mmHg đến 300mmHg Độ chính xác ± 3mmHg. Vòng bít làm bằng chất liệu vải kích thước to. Dây dẫn khí,quả bóp bằng cao su chống oxy hóa. TCCL: ISO 13485	Cái	22
60	Ống nghe	Gồm 1 ống nghe có màng lọc, dây đeo tai nghe 2 bên làm bằng nhôm. Dây đeo vật liệu PVC có màu xám hoặc đen. Trọng lượng 130g. Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485	Cái	19
61	Nhiệt kế	Nhiệt kế 42 độ	Cái	3
62	Mặt nạ gây mê (Mask ambu) "Kích cỡ: người lớn, trẻ em.	Chất liệu bằng nhựa PVC không độc hại, màu trắng trong. Có đệm hơi đàn hồi ôm khít khuôn mặt Có thể kết nối với máy thở, oxy áp suất cao,.. Co nối đường kính 15 mm cho số 1, đường kính 22 mm cho các size 2, 3, 4, 5. TCCL: ISO, EC"	Cái	1.100
II	**Kim các loại**			
63	Kim quang (Kim máy laser nội mạch)	Kết hợp với kim luồn, dùng trong laser nội mạch. Đóng gói tiệt trùng. Được làm từ chất liệu ETFE. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	4.300
64	Kim luồn tĩnh mạch an toàn các số (16G - 22G)	- Kim làm bằng thép không gỉ, đầu kim có 3 mặt vát - Kim không cánh không cổng bơm thuốc bổ xung. - Khoang báo máu thiết kế trong xuất giúp dễ dàng xác định lấy đúng ven, màng kị nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền. - Khử trùng bằng khí EO(Ethylene Oxide). - Thời gian lưu kim tối đa 96 giờ. - 14G; Ø (2,1 x 1.75"(45 mm)) Flow/ Rate 270ml/ min. - 16G; Ø (1,8 x 1.75"(45mm)) Flow/ Rate 200ml/ min. - 18G; Ø (1,3 x 1.75"(45mm)) Flow/ Rate 85ml/ min. - 20G; Ø (1,1 x 1.25"(32mm)) Flow/ Rate 55ml/ min.	Cái	4.300

Scanned with CamScanner

STT	Tên hàng hóa	Nội dung (Yêu cầu kỹ thuật tham khảo)	ĐVT	Số lượng
		- 22G; Ø (0,9 x 1.0"(25mm)) Flow/ Rate 33ml/ min. - 24G; Ø (0,7 x 0.75"(19mm)) Flow/ Rate 18ml/ min. Đạt tiêu chuẩn ISO13485; CE(MDR)-TUV		
65	Kim châm cứu số 3	- Kim làm từ thép chuyên dụng, không gỉ, dẫn điện tốt - Kích thước 0,25x25mm - Kim được tiệt trùng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương.	Cái	2.202.000
66	Kim châm cứu số 10	- Kim làm từ thép chuyên dụng, không gỉ, dẫn điện tốt; Kích thước 0,30x75mm - Kim được tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương.	Cái	158.200
67	Kim lấy thuốc các cỡ	- Đầu kim cắt vát Kim các số, Vỉ đựng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485	Cái	11.720
68	Kim luồn 14-24G	Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay đòn bắt chéo nhau. Đầu kim 3 mặt vát. Cathether có 4 đường cản quang ngầm. vật liệu FEP-Teflon. Tốc độ dòng chảy các kích cỡ: + Cỡ 16G: tốc độ chảy 196ml/phút, Đường kính và độ dài catheter: 1.7mm x 50mm + Cỡ 18G: tốc độ chảy 96ml/phút, Đường kính và độ dài catheter: 1.3mm x 45mm + Cỡ 20G: 61 ml/phút;Đường kính và độ dài catheter: 1.1mm x 33mm + Cỡ 22G: 36 ml/phút; Đường kính và độ dài catheter: 0.9mm x 25mm + Cỡ 24G: 22ml/phút; Đường kính và độ dài catheter: 0.7mm x 19mm Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, Chứng nhận CE, Chứng nhận FDA510.	Cái	132

Scanned with CamScanner

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo thông báo số 07/TB-BVYDCT ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Quảng Ninh)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Quảng Ninh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi ..... *(ghi tên, địa chỉ, số điện thoại của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên doanh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên doanh)* báo giá cho các vật tư y tế tiêu hao như sau:

1. Báo giá cho các danh mục vật tư y tế dùng chung, kim các loại và các dịch vụ liên quan:

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại, ký mã hiệu	Thông số kỹ thuật của hàng hóa	Hãng/Nước chủ sở hữu (nếu có)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đã bao gồm VAT)	Thành tiền	Ghi chú
1	…											
2	…											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ....ngày, kể từ ngày tháng năm.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các danh mục hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……,ngày…..tháng……năm…..

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp[11]

(ký tên, đóng dấu)

Scanned with CamScanner